

Bản án số: 102/2023/HSST
Ngày: 24/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Nga

Các Hội thẩm nhân dân

1) Ông Hoàng Văn Tiến

2) Ông Nguyễn Đình Hùng

- Thư ký ghi biên bản phiên Tòa: Bà Phạm Lệ Quyên –Thư ký Tòa án nhân dân quận L Biên, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên-Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Dương Bá Thành Luân – Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã xét xử trực tuyến công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 93/2023/HSST, ngày 21 tháng 4 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo: Họ và tên: Nguyễn Đăng L sinh năm 1976. HKTT: Số *** Y, phường N, quận H, Thành phố H. Chỗ ở: Không cố định. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 9/12. Con ông: Nguyễn Đăng C sinh năm 1948 (đã chết). Con bà: Nguyễn Thị L sinh năm 1950 (đã chết). Gia đình có 2 anh em, bị cáo là thứ nhất. Vợ Doãn Thanh T sinh năm 1985. Có 01 con sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000102 lập ngày 17/01/2023 tại Công an quận L Biên và lý lịch bị can thể hiện bị cáo chưa có tiền án tiền sự.

Nhân thân: Bị can có 05 tiền sự từ năm 1992 đến năm 2008 bị xử phạt hành chính về hành vi cưỡng đoạt tài sản, cố ý gây thương tích, sử dụng công cụ hỗ trợ không có giấy phép và đi cai nghiện bắt buộc đã hết thời hiệu.

- Tại Bản án số 509/2013/HSST ngày 19/11/2013, Tòa án nhân dân quận H xét xử Nguyễn Đăng L 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, giá trị tài sản chiếm đoạt là 9.000.000 đồng. Ra trại ngày 30/8/2014. Chấp hành xong án phí vào ngày 05/5/2014. Bị can đã được xóa án tích.

- Tại Bản án số 106/2017/HSST ngày 13/6/2017, Tòa án nhân dân quận C xét xử Nguyễn Đăng L 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, giá trị tài sản chiếm đoạt là 15.200.000 đồng. Tại Bản án số 577/2017/HSPT ngày 15/8/2017, Tòa án nhân dân TP. H giữ nguyên nội dung Bản án số 106/2017/HSST, xét xử Nguyễn Đăng L 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 02/9/2018. Chấp hành xong án phí

HSST và HSPT vào các ngày 13/6/2017 và ngày 13/8/2018. Bị can đã được xóa án tích.

- Năm 2019, Tòa án nhân dân quận T áp dụng biện pháp đi cai nghiện ma túy bắt buộc đối với Nguyễn Đăng L thời hạn 24 tháng. Đã chấp hành xong.

Bị can bị bắt quả tang, tạm giữ từ 07/01/2023, tạm giam từ ngày 13/01/2023 đến nay tại Trại tạm giam số 02 CATP Hà Nội.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bản thân L nghiện ma túy Heroine. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 13 giờ ngày 07/01/2023, L điều khiển xe máy Honda Wave mang BKS: 29Z1-***.** đến khu vực cổng Bệnh viện T, quận H, TP H mục đích tìm mua ma túy. Tại đây L gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 (một) gói Heroine được bọc bằng giấy bạc với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Sau đó L sử dụng hết 1/3 số ma túy trong gói ma túy, phần còn lại L gói lại rồi cất vào trong khẩu trang đeo lên mặt. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi L đang ngồi uống nước tại quán nước ven đường phố S, Q. L, TP H thì một người bạn L mới quen tên “H” gọi điện thoại từ số 090451*** đến số máy của L 079512***** để nhờ L mua hộ 500.000đ ma túy Heroine. Do L còn gói ma túy để trong khẩu trang nên nảy sinh ý định bán lại cho H giá 500.000đ, L sẽ được hưởng lợi số ma túy đã sử dụng trước đó. L và H thống nhất đến khu vực phố T, P. P, Q. L, TP H để giao ma túy. Khi L đi đến số ** T thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang thu giữ trong khẩu trang L đang đeo có 01 gói ma túy Heroine. Tại chỗ L khai nhận gói ma túy Heroine của L đang mang đi bán lại cho H. Sau đó lực lượng Công an lập biên bản niêm phong tang vật rồi đưa L về trụ sở để làm rõ.

Vật chứng tạm giữ của Nguyễn Đăng L: 01 gói giấy bạc, bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 khẩu trang màu xanh; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ BKS 29Z1-***.**; 01 điện thoại Samsung J7 kèm số thuê bao; Số tiền 4.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 374 ngày 14/01/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc có khối lượng 0,312 gam là ma túy loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 90/CT-VKS ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố bị cáo Nguyễn Đăng L phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo khai nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên sau khi tóm tắt nội dung sự việc, đánh giá lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; trình bày lời luận tội và đề nghị như sau:

Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Đăng L từ 30 đến 32 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt ngày 07/01/2023.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có thu nhập ổn định.

Về tang vật: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 0,312 gam ma túy loại Heroine (Phòng PC09 thu mẫu 0,024 gam để giám định), 01 khẩu trang màu xanh.

Đề nghị tịch thu sung công 01 điện thoại Samsung J7 kèm số thuê bao;

Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 ví da; 01 căn cước công dân; 01 xe máy và 4.000.000 đồng giữ lại 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đăng L: Lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thấy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ 30 phút ngày 07/01/2023, tại khu vực trước cửa nhà số ** phố T, phường P, quận L, TP H, Nguyễn Đăng L đã có hành vi bán trái phép 0,312 gam ma túy loại Heroine bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ. Hành vi phạm tội lần này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ Nhà nước nghiêm cấm các hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy. Biết là nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cất giữ trái phép 0,312 gam ma túy loại Heroine với mục đích để bán trái phép cho người khác nhưng chưa kịp thực hiện thì bị Công an phường N phát hiện. Việc bị phát hiện là ngoài ý muốn của bị cáo. Bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước, từ ma túy còn phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Do đó hành vi vi phạm của bị cáo cần phải nghiêm trị.

[3]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Từ năm 1992 đến năm 2008 bị cáo có 05 tiền sự: Xử phạt hành chính về hành vi cưỡng đoạt tài sản, cố ý gây thương tích, sử dụng công cụ hỗ trợ không có giấy phép và đi cai nghiện bắt buộc đã hết thời hiệu; Bị cáo có 02 tiền án: Tại Bản án số 509/2013/HSST ngày 19/11/2013, Tòa án nhân dân quận H xét xử Nguyễn Đăng L 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, giá trị tài sản chiếm đoạt là 9.000.000 đồng. Ra trại ngày 30/8/2014. Chấp hành xong án phí vào ngày 05/5/2014 và tại Bản án số 106/2017/HSST ngày 13/6/2017, Tòa án nhân dân quận C xét xử Nguyễn Đăng L 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, giá trị tài sản chiếm đoạt là 15.200.000 đồng. Tại Bản án số 577/2017/HSPT ngày 15/8/2017, Tòa án nhân dân TP. H giữ nguyên nội dung Bản án số 106/2017/HSST, xét xử Nguyễn Đăng L 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 02/9/2018. Chấp hành xong án phí HSST và HSPT vào các ngày 13/6/2017 và ngày 13/8/2018. Đến năm 2019, Tòa án nhân dân quận T áp dụng biện pháp đi cai nghiện ma túy bắt buộc đối với Nguyễn Đăng L thời hạn 24 tháng. Đã chấp hành xong. Theo quy định của pháp luật thì các tiền án và tiền sự này đã được xóa và được coi như bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng đều đó thể hiện bị cáo có nhân thân rất xấu. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng: Không.

[4]. Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời cũng tạo môi trường cai nghiện cho bị cáo bởi sự kiểm soát của pháp luật.

Bị cáo không có thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng:

Đối với 0,312 gam ma túy loại Heroine (Phòng PC09 thu mẫu 0,024 gam để giám định), 01 khẩu trang màu xanh là tang vật của vụ án cho tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Samsung J7 kèm số thuê bao đã qua sử dụng tạm giữ của Nguyễn Đăng L. Quá trình điều tra xác định L sử dụng chiếc điện thoại trên để liên lạc với H trao đổi về việc mua bán ma túy cho tịch thu sung công.

Đối với 01 ví da màu đen; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Đăng L và số tiền 4.000.000 đồng thu giữ của L, thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do vậy trả lại cho bị cáo.

[6]. Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho L ở khu vực Bệnh viện T, L khai là lần đầu tiên gặp nên không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu. Vì vậy, cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ.

Đối với người đàn ông tên H đặt mua ma túy của L, quá trình điều tra, L khai mới quen được 02 tuần nên chỉ xác định được là một người nam giới, không biết họ tên, địa chỉ của H và không nhớ mặt H do H đeo khẩu trang khi gặp mặt. Qua tra cứu số thuê bao 090451*** xác định người đăng ký là chị Nguyễn Hoàng Thúy

D, sinh năm 1983, trú tại: Xã A, huyện T, TP. H. Cơ quan điều tra lấy lời khai chi T xác định chi T không đăng ký và không sử dụng số thuê bao trên. Vì vậy cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ đối tượng H.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ BKS 29Z1-***.** có số khung RLHJC4318BY1*****, số máy: JC43E170****, L khai mua của một người không quen biết với giá 1.500.000 đồng vào đầu tháng 12/2022, khi mua có giấy tờ xe. Quá trình sử dụng, L đã làm mất giấy tờ xe và biển số (L không nhớ biển số). Sau đó, L nhặt được một chiếc biển số 29Z1-***.** nên đã lắp vào chiếc xe trên để sử dụng. Tra cứu chiếc biển số 29Z1-***.** xác định chủ sở hữu là anh Nguyễn Lê M (sinh năm 1988; trú tại: N, K, M, H). Hiện tại anh M vẫn đang sử dụng chiếc xe có gắn chiếc biển số trên. Tra cứu số khung RLHJC4318BY1*****, số máy: JC43E170**** xác định gắn với xe máy Honda Wave BKS 36D1-***.** có chủ sở hữu là anh Trịnh Tiến D (sinh năm 1978; trú tại: Khu *, TT L, H. T, tỉnh T). Anh D xác định đã bán chiếc xe trên cho một người không quen biết đầu năm 2020. Tra cứu chiếc biển số 29Z1-***.** và số khung RLHJC4318BY1*****, số máy: JC43E170**** đều không có trong dữ liệu xe vật chứng. Như vậy xác định bị cáo là chủ sở hữu chiếc xe máy này. Hàng ngày bị cáo sử dụng làm phương tiện đi lại kiếm sống, chứ không nhắm mục đích sử dụng xe đi bán ma túy, do vậy thấy cần trả lại cho bị cáo chiếc xe máy. Đối với chiếc biển số 29Z1-***.** xác định không phải BKS của chiếc xe máy nên cho tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật hình sự. Áp dụng các Điều 106, 135, 299, 326, 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Luật thi hành án.

Xử phạt: Nguyễn Đăng L 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 01 năm 2023.

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có ghi khối lượng 0,288 gam Heroin (phòng PC 09 thu mẫu 0,024 gam) và 01 khẩu trang màu xanh;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 đã qua sử dụng kèm số thuê bao;

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ có số khung RLHJC4318BY148375, số máy: JC43E1706199; 01 ví da màu đen và 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Đăng L.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc BKS: 29Z1-***.**

Tất cả hiện đang lưu tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/4/2023.

- Trả lại cho bị cáo 4.000.000 đồng hiện đang lưu tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 21/4/2023.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKS quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- TAND Thành phố Hà Nội,
- VKSND TP Hà Nội;
- Phòng quản lý hồ sơ nghiệp vụ Công An Thành phố Hà Nội;
- Thi hành án dân sự quận Long Biên;
- Bộ tư pháp;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Thu Nga

